



GIẤY ỦY QUYỀN (Áp dụng cho cá nhân)

LETTER OF AUTHORIZATION ¹ (For Individual)

Số/No.:

Bên ủy quyền:

Mandator

CMND/Hộ chiếu:

ID No./Passport No.

Ngày cấp: Nơi cấp:

Date of issue Place of issue

Địa chỉ:

Address

Điện thoại: Di động:

Tel No. Cell-phone No.

Là chủ tài khoản: Tiền gửi thanh toán Tiền gửi tiết kiệm

Owner of Checking account Savings account

Số tài khoản tại ACB

Account No. at ACB

Bên được ủy quyền:

Mandatory

CMND/Hộ chiếu:

ID No./Passport No.

Ngày cấp: Nơi cấp:

Date of issue Place of issue

Ngày sinh:

Date of birth

Quốc tịch:

Nationality

Địa chỉ thường trú:

Permanent address

Địa chỉ liên lạc:

Mailing address

Điện thoại: Di động:

Tel No. Cell-phone No.

Tình trạng hôn nhân: Độc thân Lập gia đình

Marital status Single Married

I. Nội dung ủy quyền/Content of authorization

- Phạm vi ủy quyền: Bên được ủy quyền được quyền nhân danh Bên ủy quyền sử dụng tài khoản số của Bên ủy quyền dưới hình thức sau:
Scope of Authorization: The Mandatory is entitled to use the account no. on behalf of the Madator under the following circumstances:
- Trong phạm vi ủy quyền, Bên được ủy quyền được quyền ký các chứng từ, tài liệu và nhân danh bên ủy quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến nội dung ủy quyền trên theo quy định của pháp luật và ACB.
Within the said scope of authorization, the Mandatory is entitled to sign all documents, materials and, on behalf of the Mandatory, to conduct all transactions as specified in the aforementioned authorization contents in accordance with law provisions and ACB's regulations.

II. Thời hạn ủy quyền/Period of authorization

- Giấy ủy quyền có hiệu lực/ This letter of authorization shall be effective.
 - Từ ngày đến ngày Lưu ý: Chọn ngày hết hiệu lực là ngày làm việc.
From To Notes: Date of expire must be a working day.
 - Từ ngày cho đến khi có văn bản khác thay thế và không bị giới hạn hiệu lực bởi thời hạn một (01) năm theo quy định tại điều 582 Bộ luật dân sự.
From to the date when it is replaced by other document(s) and its validity shall not be governed by the one-year validity limit stipulated in Article 582 of Civil Law.
- Giấy ủy quyền này thay thế Giấy ủy quyền số ngày/...../..... (nếu có)
This authorization letter replaces the authorization letter No..... dated(if any).

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên và đồng ý với quy định khác có liên quan được thể hiện ở trang sau văn bản ủy quyền này.
We shall be fully responsible for all of the above mentioned contents of authorization and agree with other relevant provisions which are stated at the back of this letter.

Bên được ủy quyền/Mandatory
 (Ký và ghi rõ họ tên/ Signature and full name)

Bên ủy quyền/Mandator
 (Ký và ghi rõ họ tên/ Signature and full name)

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG/FOR BANK USE ONLY

Nhân viên dịch vụ khách hàng/Customer service officer

Ngày chấp thuận/Approval date:

Người chấp thuận/Approver

¹ This English -language version has been prepared as a translation of the Vietnamese-language version and any discrepancy between the two versions will be considered an error of translation and resolved by reference to the original Vietnamese-language version.

CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN

RELEVANT REGULATIONS

1. Giấy ủy quyền chấm dứt khi:

This letter of authorization shall expire when:

- Hết thời hạn ủy quyền.
- *The period of authorization ends.*
- ACB nhận được văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền trong các trường hợp sau:

ACB receives the official letter notifying the termination of authorization such as:

- + Bên ủy quyền quyết định chấm dứt ủy quyền.

The Mandator decides to terminate the authorization

- + Bên ủy quyền và/hoặc Bên được ủy quyền hoặc những người có quyền và nghĩa vụ liên quan thông báo việc chấm dứt ủy quyền theo các trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 điều 147 Bộ luật dân sự.

The Mandator and/or Mandatary or other individuals having rights and obligations related to this letter of authorization notify the termination of this authorization in accordance with point c, item 2, article 147 of the Civil Law.

Văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền phải được nộp tại quầy dịch vụ khách hàng của ACB và có xác nhận của ACB. ACB hoàn toàn không chịu trách nhiệm với Bên ủy quyền đối với các giao dịch do Bên được ủy quyền thực hiện trước khi ACB xác nhận trên văn bản thông báo về việc chấm dứt ủy quyền.

The written notification of authorization termination shall be submitted at ACB's customer service counter and the receipt of such notification shall be confirmed by ACB. ACB shall not be responsible to the Mandator for transactions conducted by the Mandatary prior to ACB's official confirmation of the said notification.

2. Việc hết hiệu lực của Giấy ủy quyền này không làm chấm dứt trách nhiệm của Bên ủy quyền đối với các cam kết, giao dịch do Bên được ủy quyền đã xác lập với ACB.

The expiry of this letter of authorization shall not terminate the responsibilities of the Mandator for the undertakings and transactions established with ACB by the Mandatary.

3. Việc ủy quyền có thể thực hiện tại ACB hoặc tại cơ quan có thẩm quyền (UBND, phường/xã, quận/huyện, cơ quan công chứng). Nếu việc ủy quyền lập tại ACB thì người ủy quyền và người được ủy quyền phải ký tên trên Giấy ủy quyền có sự chứng kiến của nhân viên nghiệp vụ của ACB.

The authorization could be either processed by ACB or by competent authority (People Committee of ward/commune, district/suburban district, notary office). If the authorization is made at ACB, the Mandator and the Mandatary shall sign on letter of authorization with the witness of customer service officer.

4. Giấy ủy quyền được lập thành 02 (hai) bản. ACB giữ 01 bản, khách hàng giữ 01 bản.

This letter of authorization is made into 02 original copies, ACB keeps 01 copy, and customer keeps 01 copy

- Đối với tài khoản tiền gửi thanh toán hoặc tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn: Người được ủy quyền không cần xuất trình bản chính giấy ủy quyền khi thực hiện giao dịch.

For current account and non-term savings account: the Mandatary shall not present the original letter of authorization when executing transaction.

- Đối với tài khoản tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn: Người được ủy quyền phải xuất trình bản chính giấy ủy quyền khi thực hiện giao dịch.

For term savings account: the mandatary shall present the original letter of authorization when executing transaction.

5. ACB không giải quyết các trường hợp khách hàng giao dịch trong phạm vi được ủy quyền không mang theo bản chính Giấy ủy quyền theo quy định tại điểm 4 trên.

ACB shall not solve in cases such as customer made transaction in authorization scale but he/she does not take original letter of authorization with them under the above mentioned Article 4.

6. Mọi sự tẩy xóa, bổ sung nội dung giấy ủy quyền đều không có giá trị.

All erasure, amendment to the Letter of authorization shall be invalid.

7. Từ "ACB" được hiểu là Sở giao dịch, các chi nhánh, phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP Á Châu.

"ACB" is referred to as main branch, branches, sub-branches of Asia Commercial Bank.

HƯỚNG DẪN KHÁCH HÀNG ĐIỀN "PHẠM VI ỦY QUYỀN"

* **Đối với tài khoản tiền gửi thanh toán**

Khách hàng ghi rõ phạm vi ủy quyền thể hiện các nội dung cơ bản sau/Customer shall specify in the scope of authorization with the following basic contents:

- Người được ủy quyền được thực hiện tất cả các giao dịch trên tài khoản như chủ tài khoản hoặc giới hạn loại giao dịch thực hiện (ví dụ: rút tiền mặt, chuyển khoản thực hiện giao dịch trong nước ...)/The Mandatary is entitled to conduct all transactions on the account as account holder does or, types of transactions is limited to conduct (e.g. cash withdrawal, account transfer for domestic transactions, etc.);
- Người được ủy quyền được/ không được sử dụng toàn bộ số dư tài khoản/ giới hạn số tiền cho từng lần giao dịch (ghi rõ số tiền bằng số và bằng chữ)/The Mandatary is entitled/unentitled to use all account balance/to limit amount of money for each transaction (specify the amount in both figures and words);
- Người được ủy quyền được/ không được phát hành séc/The Mandatary is entitled/unentitled to issue cheque;
- Người được ủy quyền được/ không được đóng tài khoản/The Mandatary is entitled/unentitled to close the account;
- Khác (ghi rõ)/Others (specify the content).

* **Đối với tài khoản tiền gửi tiết kiệm**

Khách hàng ghi rõ phạm vi ủy quyền thể hiện các nội dung cơ bản sau/Customer shall specify in the scope of authorization with the following basic contents:

- Người được ủy quyền được quyền rút lãi/The Mandatary is entitled to receive interest;
- Người được ủy quyền được quyền rút toàn bộ vốn và lãi/ giới hạn số tiền rút cho từng lần giao dịch hoặc cho một lần giao dịch duy nhất (ghi rõ số tiền bằng số và bằng chữ)/The Mandatary is entitled to withdraw full principal and interest/ to limit amount of money for each transaction or for a single transaction (specify the amount in both figures and words);
- Khác (ghi rõ)/Others (specify the content).